

HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635

IV# _____

WEWL# _____

I-171 _____ Y _____ NO _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

EXIT VISA # 18

Exit

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM NGUYEN TAN PHUONG
Last Middle First

Current Address: 427/43 Nguyen Kiem PG Phu Nhuan HCM city
Ap Thanh An Thanh Tri - Go Cong Tay - Tien Giang

Date of Birth: 10-07-1951 Place of Birth: Go Cong

Previous Occupation (before 1975) S. Lieutenant
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 06-1975 To 04-31-1978
Years: 02 Months: 11 Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: _____
Name
Address and Telephone Number

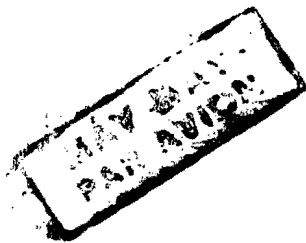
4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

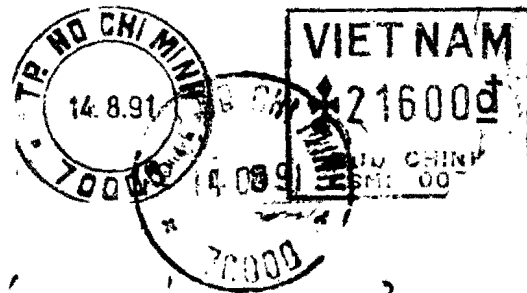
DATE PREPARED: _____

FROM: NGUYEN TAN PHUONG.
429/43 NGUYEN KIEM
F. 9. QUAN PHU NHUAN
TP. HO CHI MINH.
VIETNAM.



39

418



TO.
KHUOC MINH THU.
PO. BOX 5435 Arlington.
VA. 22205.0635
USA.

Nguyễn Tấn Phương
429/43 Nguyễn Kiệm Q.9
Quận Phú Nhuận-TP.HCM

/((inh gởi: BÀ KHUẤT MINH THU

PO.BOX 5435 Arlington
VA 22205-0635 USA.

Kính thưa Bà,

Tôi là một Sĩ Quan thuộc Chính phủ VNCH ngày trước , cấp bậc Thiếu Úy Hải Quân. Xuất thân từ Trường Sĩ Quan Hải Quân Nha Tra ng.

Sau ngày 30-4-1975 tôi đi học tập cải tạo đến ngày 30-4-1978 được tha về và buộc phải đi về vùng quê sống tại Ấp Thanh An, xã Thanh Trị, Huyện Gò Công Tây-Tỉnh Tiền Giang. Sống tại đây, cuộc sống rất khó khăn do đó tôi phải trở về sống tại Sài Gòn nhưng không được và o hộ khẩu tại i đây.

Nay tôi được lên danh sách xuất cảnh theo diện HO.18 , nhưng đến nay tôi vẫn chưa được một giấy y tờ bảo hộ của một cơ qua n đoàn thể nào tại Mỹ. Do đó tôi kính xin Bà giúp đỡ cho tôi xin một đoàn thể tôn giáo nà o tại Mỹ một giấy bảo trợ để hầu khi gặp phải đoàn Mỹ mọi việc sẽ được dễ dàng và khi đến đất Hoa Kỳ sinh sống cũng được sự giúp đỡ của Bà cùng đoàn thể tôn giáo trên giúp đỡ trong thời gian đầu tại nơi định cư mới.

Kính mong Bà giúp đỡ dùm cho gia đình chúng tôi và tôi xin gởi lời chúc sức khỏe bình an đến gia quyến Bà.

Tôi xin đính kèm hồ sơ cá nhân gồm các giấy tờ sau :

- Bản sao giấy ra trại.
- Bản sao giấy chứng nhận học tập cải tạo đến ngà y 19-4-1978.
- Bản sao giấy cấp lương thực ăn trong thời gian ra trại ký ngày 28-4-1978.
- Bản sao bằng tốt nghiệp Trường Sĩ Quan Hải Quân Nha Trang.
- Bản sao hộ khẩu của gia đình.
- Bản sao 4 khai sanh.
- Bản sao chứng thư hôn thú.
- Bản sao giấy báo tìn lên da nh sách H.18.
- Bản sao 02 hộ chiếu.

TP.Hồ Chí Minh, ngày/0 tháng 8 năm 1991

Kính thư,



NGUYỄN TẤN PHƯƠNG.

Số 206/1036

BỘ TƯ LỆNH ĐOÀN *Lữ Đoàn*

- Thực hiện chính sách khoan hồng của chính phủ nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam đối với 1. quân, hạ sĩ quan thuộc chế độ cũ đang học tập cải huấn ở các trại tập trung.
- Xét tình thân học tập trong quá trình cải huấn biết ăn năn hối cải và phấn đấu tốt.
- Xét đề nghị của 1. *Đoàn* *Đoàn* tự do thông qua xét duyệt.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1 — Cho *Nguyễn Văn Thường* sinh *1951*
 Cấp *Chiếu ụy* số *lệnh 21 4 707318*
 Chức *Đầu tá văn chuyên*
 của chỗ đồ cũ học tập tập trung tại hộp thư 7590 Li được huân học tập về gia đình *Chanh từ họ Long, Chiên Quang*
429/43 ở xã Phú Mỹ phường 9 quận Phú Nhuận
Chanh từ

Phải đến trình diện Công an Phường (Xã), Quận (Huyện) địa phương nơi cư trú. Khi về đến nhà báo cáo ngay về chính quyền địa phương.

Điều 2 — Khi trở về địa phương hoặc các ngành, đơn vị nhận sử dụng phải chấp hành tối mọi qui định về luật pháp và chịu sự quản chế của chính quyền cơ sở địa phương hoặc đơn vị nhận sử dụng. Thời gian quản chế 6 tháng, sau thời gian đó nếu chính quyền địa phương hoặc cơ quan đơn vị xác nhận là tiến bộ và được chính quyền nơi cư trú đồng ý thì sẽ được chính thức khôi phục quyền công dân.

Điều 3 — Ban chỉ huy trại trực tiếp quản lý đối tượng và dương sự thi hành quyết định tại chỗ.

Ngày *24 tháng 7* năm 1977

BỘ TƯ LỆNH ĐOÀN

GHI CHÚ: — Giấy này không có giá trị di chuyển.

- Tính thời gian quản chế, việc thi hành (bao nhiêu ngày trình lên cơ quan chính quyền địa phương xã, phường quy định).

SA XUYEN T HO CHI MINH
TRINH TIEN
VI XUAN HUYEN 4 BANG CHUAT HUY
MAY 5 1962
HONG KONG

Nguyễn Văn Phương có đến cả huyện
Cố Công nhập họ vào vào ấp Tân An
An - Phan Thới - Cố Công - Tân Công.

100 29. 5. 78

ॐ नमो भगवते वासुदेवाय

SECRET

THAM

7

Kem. Maj. Rung

QUÂN HỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM
ĐOÀN LÍNH ĐÀ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số : 44/1

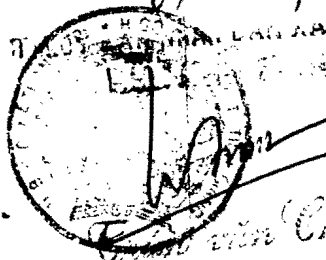
QUYẾT ĐỊNH CHỨC MIỆN

Anh : Nguyễn Tấn P. Hoàng... Sinh năm 1951
Ngày vào lính : 16/6/1974... Số lính 710.761.313
Cấp bậc : Thiếu tá
Chức vụ : Phụ tá Sĩ Quan Chiến đấu
Đã có quyết định chủ : Đã B. Quyết định cho tạm hoãn học tập
ở tại
quyết định số 226/165... ngày 24/8/1977
Đang được Lính Đoàn Lính giữ lại làm việc tại đơn vị :
Đ. B. Tấn... từ ngày 22/8/77 đến ngày 10/11/77

Chúng tôi chứng nhận để địa phương tiếp nhận theo dõi và quản lý.

Số 07 tháng 7 năm 1978

PHÒNG CHÍNH TRỊ



Nguyễn Tấn P. Hoàng

Thiếu tá : Nguyễn Tấn P. Hoàng

Chánh văn Phòng

№ 94 : /CP

Chấp hành quyết định của Bộ L. A. Nga số 66/BB ngày 14 tháng 8 năm 1977
xét tha anh Nguyễn Văn Dũng 27 tuổi, cấp bậc chỗ độ cũ Thiếu úy
được về tại Đoàn 43 Võ d. Ngụy Đ. N. T. P. M. Chi Ninh
ĐƠN VỊ ĐÁ CẤP

1. Tiền và gạo ăn khi đi đường về nhà 31 ngày + 1 ngày lễ 11
 — Đã cấp 3.87 kg gạo và 3.87 kg hoa màu.
 — Tiền thức ăn mỗi ngày 0.48 đồng $\times$ 32 ngày 15.36 đồng NHVN.
 2. Tiền tiêu vật mỗi tháng 2.4 đồng, đã cấp hết tháng $5/1978$.
 3. Tiền tàu xe đi trên, dưới đường về nhà đã cấp 2.00 đồng.
 4. Tư trang, tư vật gửi đơn vị (nếu có) đã nhận không.

Ngày 28 tháng 4 năm 1977
Người cấp phát

Người nhận

PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Văn Thọ

William Felt
Deep River, N.Y.

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

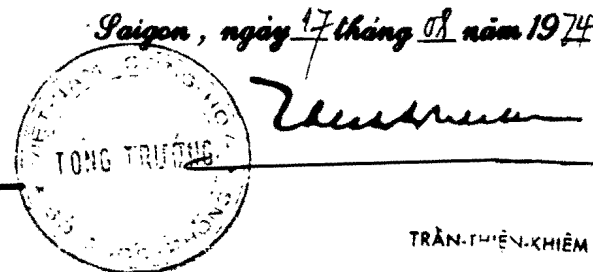
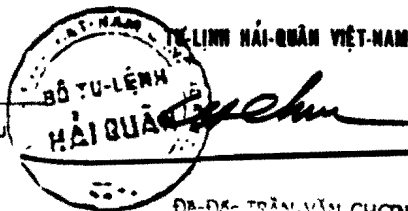
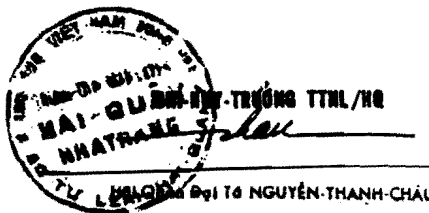
Bằng Tốt-Nghệp Sĩ - Quan Hải - Quân

Công-Đường Quốc-Thông

Khiếu Nghị-dịnh số 210/QP/ND ngày 20 5 1952 thiết-lập Trung-tâm Huấn-luyện Hải-quân
Chiến Biên-bản của Hội-dồng Giám-khảo kỳ thi Tốt-nghệp Sĩ-quan Hải-quân tại Trung-tâm
Huấn-luyện Hải-quân ngày 25 tháng 08 năm 1973

CHUNG NHẬN ÔNG Nguyễn Văn Phương NGÀY 07 - 10 - 1951 TẠI Cố-cảng
ĐÃ TRÚNG-TUYỂN KỲ THI TỐT-NGHIỆP SĨ-QUAN HẢI-QUÂN NGÀNH Chỉ-huy KHOA 24 VỚI HẠNG Chỉ

Nay cấp cho đương-sĩ Bằng Tốt-Nghệp này để chấp-chiến và tiện-dụng.



SỐ :

TRẦN-THIỆN-KHIÊM

Administrative
de la R. S. du Viet-nam

BƯU CHÍNH
Service des Postes

GIẤY BẢO

avis de (2)

Reception

Trả tiền

Payement

và 29a cũ)

C. 5

Nhật ấn Bưu cục
hoàn giấy báo
Timbre du Bureau
renvoyant l'avis

Mẫu 72 15 X 10

Địa chỉ:

Adresse

Nguyễn Văn Đạt

3)

Hog/H3 P 3 Quận Phú Nhuận Thành Phố Hồ Chí Minh Việt Nam
ở (à) nước (Pays)

- (1) Nếu giấy báo này hoàn lại bằng máy bay thì phải ghi rõ "Hoàn lại bằng máy bay"
Si le présent avis doit être renvoyé par avion, le revêtir de la mention très apparente «Renvoi par avion»
và dán lá nhãn hoặc đóng dấu màu xanh "Par avion".
et de l'étiquette ou d'une empreinte de couleur bleue "Par avion".
- (2) Gạch bỏ phần không thích hợp (Biffer ce qui ne convient pas).
- (3) Do người gửi ghi địa chỉ của họ để gửi hoàn giấy báo này.
A remplir par l'expéditeur, qui indiquera son adresse pour le renvoi du présent avis.

Do Bureau cục gốc ghi
A remplir par le bureau
d'origine

Bưu phẩm ghi s.
Envoi recommandé

Ký gửi tại Bureau cục

déposé au bureau de poste de

le

ngày 18 19 52

số

107

Địa chỉ người nhận ODP office 127 Panjabum Building

Adresse du destinataire Sathorn Tai Road Bangkok 10120 Thailand

Ghi ở Bureau cục nhận
A remplir à destination

Người ký tên dưới đây khai rằng bưu phẩm ghi trên đây đã phát
Le soussigné déclare que l'envoi mentionné ci-dessus a été dument livré

ngày

le

Chữ ký người nhận
Signature du destinataire (1)

Chữ ký nhân viên
Bureau cục nhận
Signature de l'agent
du bureau destinataire

Nhật ấn bưu cục nhận
Timbre du bureau
destinataire

29 AUG 1952

BÍ CHÚ : (1) Nếu phát cho người được ủy quyền, nhân viên ghi dưới chữ ký "được ủy quyền"
Nếu phát chậm ghi lý do như "Người nhận báo lần thứ 3 mới đến".

Saigon. 2.2.1990.

Tôi tên Nguyễn Tấn Phương.

Sinh năm. 1951.

Hiện cư ngụ tại Ấp Thanh An. Xã Thanh Thới huyện
Gò Công Tây. Tỉnh Tiền Giang.

Chức vụ Cấp bậc cũ: Hai Quân Thiếu úy

Nguyễn Tấn Phương. Phân đoàn trưởng Phân
đoàn Alpha. Giảng đoàn 44. Ngân Chấn.

Địa chỉ liên lạc thủ từ: A29/H3 đường Nguyễn

Kiểm. Phường 9. Quận Phú Nhuận. TP Hồ Chí Minh.

Nguyễn tôi có nộp một hồ sơ cho Cao
Mỹ người họ non tại Thái Lan. Theo đường bưu
diện với được gởi tới báo kỷ niệm ngày 29.8.88
nhưng cho đến nay không nhận được tin tức gì.
Kính mong Bà giúp đỡ xem hồ sơ còn thiếu
những gì và cho biết kết quả về hồ sơ trên.
Tôi cũng gởi đến Bà một hồ sơ để tiện việc
theo dõi và giúp đỡ.

Ngày 2.2.90.



Ng. Tấn Phương

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

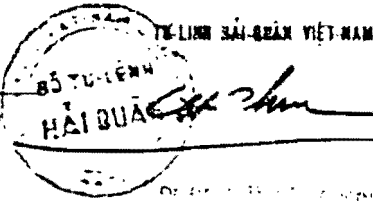
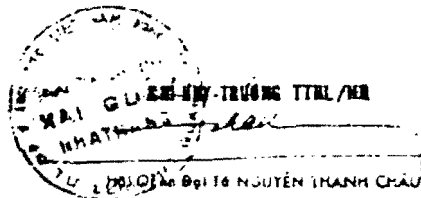
Bằng Tốt-Nghệp Sĩ - Quan Hải - Quân

Công-Quảng Quốc-Thông

Chiếu Nghị-dinh số 210/QP/ND ngày 20 5 1952 thiết-lập Trung-tâm Huấn-luyện Hải-quân
Chiếu Biên-bản của Hội-dồng Giám-khảo kỳ thi Tốt-nghệp Sĩ-quan Hải-quân tại Trung-tâm
Huấn-luyện Hải-quân ngày 25 tháng 08 năm 1973

CHỨNG NHÂN Ông **Nguyễn Văn Phương** NH NGÀY 07 - 10 - 1951 TẠI Gỗ-công
BÀ TRƯNG-TUYỂN KỲ THI TỐT-NGHỆP SĨ-QUAN HẢI-QUÂN NGÀNH Chỉ-huy KHOA 24 VỚI HẠNG Thiếu

Nay cấp cho đường-sự Bằng Tốt-Nghệp này để chấp-chiến và tiến-dụng.



Saigon, ngày 25 tháng 10 năm 1973

TỔNG TRƯỞNG

TRẦN VĂN KHUÂN

Số: 155



Nguyễn Tấn Dương -
7.10.1951

Vũ Thị Nglinh.
10.9.1955.

Ng. Vũ Tấn Dhi.
17.8.1983.



Nguyễn Vũ Nhân -
Khoma.

13. 7. 1978.



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số 810580552

Họ tên: NGUYỄN TẤN PHƯƠNG



Sinh ngày 07-10-1951

Nguyên quán: Thanh Trì
Xã Công Tây, Tiền Giang

Nơi thường trú: Thanh Trì
Xã Công Tây, Tiền Giang

ĐẠO VÂN CHÁNH

Xã Công Tây, Huyện Tiền Giang, Tỉnh Tiền Giang



Đạo Vân Chánh

Nguyễn Văn Thới

Dân tộc:

Kinh

Tôn giáo:

Kinh

ĐẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH

Số trên 0cm3 C.5cm
Mũi màu da 1 mũi
Đốt

Ngày 01/10/1980

THỦ LƯU TỊCH SỬ AN

PHÒNG LONG

Chữ ký
Đức



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số ~~0101~~ 180472

Họ tên VŨ THỊ NGHĨA



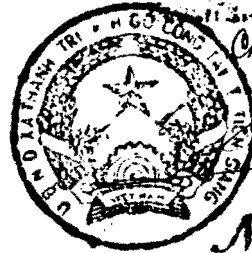
Sinh ngày 19-09-1955

Nguyên quán 125, Nguyễn Cư
Trinh, T.P. Hồ Chí Minh

Nơi thường trú Thanh Trì,
Gò Công, Tiền Giang

SAS Y DÂN CHỨNG

XG THỊ TRỊ 31 10/10/2020



Chữ viết

Nguyễn Văn Thôn

Dân tộc: kinh .. Tôn giáo: .. không ..

ĐẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH

Sẹo tròn 0cm5 C.4cm5
dưới sau cánh mũi
trái

NGƯỜI TRÁI

NGƯỜI PHẢI

12 năm 1978



TRƯỞNG TY CÔNG AN
TRƯỞNG TY

*Am
hạnh Bình*

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

TỈNH GIA-ĐÌNH

QUẬN Tân-Bình

XÃ Phú-Huân

Số hiệu 279

TRÍCH-LỤC CHỨNG-THƯ HÔN-THU

Lập ngày 29 tháng 08 năm 1974

Tên họ chồng . . .

Ngày và nơi sanh . . .

Tên họ cha chồng . . .

Tên họ mẹ chồng . . .

Tên họ vợ . . .

Ngày và nơi sanh . . .

Tên họ cha vợ . . .

Tên họ mẹ vợ . . .

Ngày lập hôn thú . . .

Có lập hôn khế không

Nguyễn-Tân-Phước

07-10-1951 tại Gò Công

Nguyễn-Minh-Dật (S)

Đinh-Thị-Cầm (S)

Vũ-Thị-Nghĩa

19-9-1955 tại Sài-Gòn

Vũ-Dức-Minh (S)

Quê-Thị-Huê (S)

29-8-1974 tại TP HCM.

XXXXXXXX

SÁO Y DÂN CHÁNH



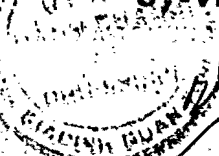
31/10/1974

Nguyễn Văn Thập

PHI-NHÂN LỤC Y BẢN CHÁNH

ngày tháng năm 1974

Uy-Viên Hộ-Tịch



NGUYỄN THANH HÙNG

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
ĐÔ-THÀNH SAIGON

Quận: 2

PHƯỜNG XX

Số hiệu: 12837

TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH

Lập ngày 23 tháng 9 năm 1965 KBC/6B

llu



Tên họ đứa trẻ.	VU THI NGHIA
Con trai hay con gái.	Con trai
Ngày sanh.	Mười chín, tháng chín, năm một ngàn chín trăm năm mươi lăm, 9/10
Nơi sanh.	Saigon, 53 Co Giang
Tên họ người cha.	VU DUC BINH (chín đứa trẻ là con)
Tên họ người mẹ.	CHIEU THI HUE
Vợ chánh hay không có hôn-thú.	//
Tên họ người đứng khai.	VU DUC BINH

1974

SAC Y BAN

TRÍCH-LỤC Y BẢN-CHÁNH

Saigon, ngày 23 tháng 8 năm 1974

Viên-Chức Hộ-Tịch,

Kod



Chân văn

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

TỈNH GÒ-CÔNG

QUẬN Hòa-Đông

Xã (Phường) Thanh-Trí



Số hiệu: 43

Tôi đứng tên dưới đây Nguyễn-Minh-Đạt nhận đứa con trai
tên là Nguyễn-Tân-Phương có
khải sinh tại đây con của
Đinh-Thị-Cầm sinh ngày 7-10-
1951 thật là con ruột của tôi
(Ký tên)

TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH

Lập ngày 13 tháng 10 năm 1951

Tên họ đứa trẻ	:	NGUYỄN - TÂN - PHƯƠNG
Con trai hay con gái	:	Nam
Ngày sanh	:	Ngày 07 Tháng 10 năm 1951
Nơi sanh	:	Gò-Công
Tên họ người cha	:	NGUYỄN - MINH - ĐẠT
Tên họ người mẹ	:	ĐINH - THỊ - CẦM
Vợ chánh hay không có :		
hôn thú :		
Tên họ người đứng khai:		NGUYỄN - MINH - ĐẠT

SAO Y BẢN CHÍNH

XG THANH TRÍ 22/10/51

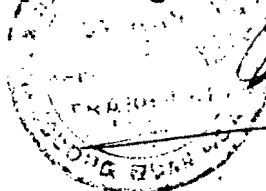


Nguyễn Văn Châu

TRÍCH LỤC Y BẢN CHÍNH

Thanh-Trí ngày 23 tháng 8 năm 1974

Xã-Trưởng K. Viên Chức Hộ-Tịch,



LÊ-CÔNG-HAI

ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã, phường... Đông Anh...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu TP/HT 3-
Số... 100...
Quyển số... 01...

Huyện, Quận... Đông Anh...
Tỉnh, Thành phố... Hà Nội...



GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

Họ và tên NGUYỄN VĂN NHÀ KHANH Nam hay nữ NỮ
Ngày, tháng, năm sinh Ngày mười Ba - Tháng Bảy - năm
một Chín Bảy (13-07-1978)
Nơi sinh Bệnh viện Sản Nhi Quận I thành phố Hồ Chí Minh
Dân tộc Khmer Quốc tịch Việt Nam

Phân khai về cha, mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	<u>Vũ Văn Ngọc</u>	<u>Nguyễn Văn Phụng</u>
Tuổi	<u>1955</u>	<u>1951</u>
Dân tộc	<u>Khmer</u>	<u>Khmer</u>
Quốc tịch	<u>Việt Nam</u>	<u>Việt Nam</u>
Nghề nghiệp	<u>Làm ruộng</u>	<u>Làm ruộng</u>
Nơi thường trú	<u>Đông An - Đông Anh - Hà Nội</u>	<u>Đông An - Đông Anh - Hà Nội</u>

5/89 QĐ 261/QĐ - HT

Họ, tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh thư của người đứng khai
Nguyễn Văn Phụng 1951 Đông An - Đông Anh
Đông An - Đông Anh - Hà Nội

Người đứng khai

Đăng ký ngày 03 tháng 08 năm 1978

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN

Phó Chủ tịch

Đã ký

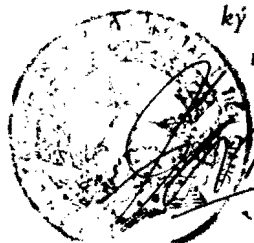
Lê Văn Sang

CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 09 tháng 11 năm 1989

T/M UBND

ký tên, đóng dấu



ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã, phường... Cố An... Đô
Huyện, Quận... Cố An... Đô
Tỉnh, Thành phố... Đô... Đô

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu TP/HT 3
Số... 1046...
Quyển số... 01...



GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

Họ và tên NGUYỄN VŨ TÂN PHI Nam hay nữ Nam
Ngày, tháng, năm sinh Ngày mười Bảy - Tháng Năm - Năm một nghìn chín trăm Ba (17-08-1983)
Nơi sinh Bảo Sơn xã Cố An
Dân tộc Kinh Quốc tịch Việt Nam

5/89 QĐ 261/QĐ - HT

Phân khai về cha, mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	<u>Vũ Thị Nghĩa</u>	<u>Nguyễn Văn Phương</u>
Tuổi	<u>1955</u>	<u>1951</u>
Dân tộc	<u>Kinh</u>	<u>Kinh</u>
Quốc tịch	<u>Việt Nam</u>	<u>Việt Nam</u>
Nghề nghiệp	<u>Làm ruộng</u>	<u>Làm ruộng</u>
Nơi thường trú	<u>Cố An xã Cố An</u>	<u>Cố An xã Cố An</u>

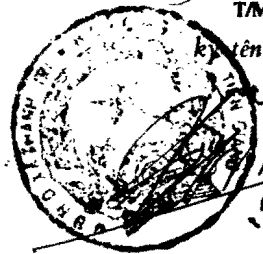
Họ, tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh thư của người đứng khai
Nguyễn Văn Phương 1951 Cố An xã Cố An
Cố An xã Cố An

Người đứng khai

Đăng ký ngày 25 tháng 08 năm 1983
TM ỦY BAN NHÂN DÂN
Phó Chủ tịch
Đã ký
Đỗ Văn Cường

CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 07 tháng 11 năm 1983
TM UBND



Ký tên, đóng dấu
ỦY VIÊN THỦ KÝ
Đỗ Văn Cường

FEB 17 1990

AIRMAIL

Co: Bà: Khuc Minh Thỏ
P.O. Box 5435
ARLINGTON, VA. 22205-0635

THAY ĐỔI CHỖ Ở CẢ HỘ

Mẫu số NK 4

Chuyển đến _____	Chuyển đến _____
Từ ngày _____ tháng _____ năm _____ Ký tên đóng dấu	Từ ngày _____ tháng _____ năm _____ Ký tên đóng dấu
Chuyển đến _____	Chuyển đến _____
Từ ngày _____ tháng _____ năm _____	Từ ngày _____ tháng _____ năm _____

NỘI QUY SỬ DỤNG

- 1- Giấy chứng nhận đăng ký nhân khẩu thường trú trong hộ phải bảo quản, giữ gìn sạch sẽ để sử dụng lâu dài.
- 2- Không được cho thuê, hoặc cho người khác mượn để làm những việc phi pháp như mua hàng hóa...
- 3- Các sự việc như: Sinh không quá 30 ngày, Tử không quá 24, giờ chuyển đi, chuyển đến từ 05—07 ngày... thì người có sự việc hoặc chủ hộ mang giấy chứng nhận và các giấy tờ có liên quan đến cơ quan Công An xã phường, Thị trấn trở lên để điều chỉnh, thay đổi những sự việc trên. Ngoài ra không ai có thể tự quyền sửa chữa hoặc ghi vào giấy chứng nhận.
- 4- Những người từ nơi khác đến hoặc trong hộ có người đi đến trong hạn 24 giờ đầu phải cấp hành khai báo tạm trú tạm vắng...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

GIẤY CHỨNG NHẬN

ĐĂNG KÝ NHÂN KHẨU THƯỜNG TRÚ TRONG HỘ

Số 0487

Họ và tên chủ hộ NGUYỄN VĂN PHƯƠNG

Số nhà _____ Ngõ (hẻm) _____

Đường phố Đền CAND thị trấn

Thị xã, quận, thành phố thuộc tỉnh Cần Thơ

Tỉnh, thành phố Cần Thơ



NHÂN KHẨU THƯỜNG TRÚ TRONG HỘ

[illegible]

VIỆT NAM CỘNG-HOA

TỈNH GÒC CÔNG

QUẬN Hòa-Đông

Xã (Phường) Thanh-Trị



Số hiệu: 43

Tôi đứng tên dưới đây Nguyễn
Mình-Đạt nhìn nhận đứa con trai
là Nguyễn-Tân-Phường có
khai sinh tại đây con của
Đinh-Thị-Cầm sinh ngày 7-10-
1951 thật là con ruột của tôi.
(Ký tên)

TRÍCH-LỤC BỐ KHAI-SANH

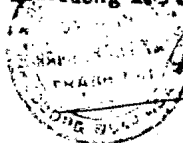
Lập ngày 13 tháng 10 năm 1951

Tên họ đứa trẻ	:	NGUYỄN - TÂN - PHƯƠNG
Con trai hay con gái	:	Nam
Ngày sanh	:	Ngày 07 Tháng 10 năm 1951
Nơi sanh	:	Gò-Công
Tên họ người cha	:	NGUYỄN - MYNH - ĐẠT
Tên họ người mẹ	:	ĐINH - THỊ - CẦM
Vợ chánh hay không có	:	
hôn thú	:	
Tên họ người đứng khai	:	NGUYỄN - MYNH - ĐẠT

TRÍCH LỤC Y BẢN CHÍNH

Thanh-Trị ngày 23 tháng 8 năm 1974

Viện Chức Hộ-Tịch,
Xã-Trưởng K.



ỦY-GOẠI HẢI

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
ĐÔ-THÀNH SAIGON

TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH

Quận: 2

Lập ngày 23 tháng 9 năm 1965 KBG/6B

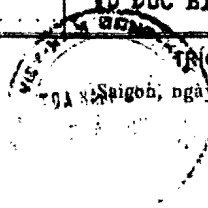
PHƯỜNG: XX

Số hiệu: 12837



Tên họ đứa trẻ.	VU THI NGHIA
Con trai hay con gái. . .	con
Ngày sanh.	Mười chín, tháng chín, năm một ngàn chín trăm năm mươi lăm, 9G10
Nơi sanh.	Saigon, 53 Co Giang
Tên họ người cha.	VU DUC BINH (sinh đứa trẻ là con)
Tên họ người mẹ.	CHIEU THI HUE
Vợ chánh hay không có hôn-thú.	//
Tên họ người đứng khai.	VU DUC BINH

1974



TRÍCH-LỤC Y BẢN-CHÍNH

SAIGON, ngày 23 tháng 8 năm 1974

Viên-Chức Hộ-Tịch,

NGUYỄN NHON-HÀO

Xã, phường... Phước Bình

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số... 120

Huyện, Quận... Phước Bình

Quyển số... 94

Tỉnh, Thành phố... Quảng Bình



GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

Họ và tên NGUYỄN VĂN NHẢ KHANH Nam hay nữ NỮ
 Ngày, tháng, năm sinh Ngày mười ba tháng bảy năm một nghìn chín trăm bảy mươi tám
(13.07.1978)
 Nơi sinh Bình viễn xã huyện Phước Bình
 Dân tộc Việt Quốc tịch Việt Nam

Phần khai về cha, mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	<u>VU THỊ NGHIỄ</u>	<u>NGUYỄN VĂN PHƯƠNG</u>
Tuổi	<u>1952</u>	<u>1951</u>
Dân tộc	<u>Việt</u>	<u>Việt</u>
Quốc tịch	<u>Việt Nam</u>	<u>Việt Nam</u>
Nghề nghiệp	<u>Làm ruộng</u>	<u>Làm ruộng</u>
Nơi thường trú	<u>Phước Bình xã Phước Bình huyện Phước Bình</u>	<u>Phước Bình xã Phước Bình huyện Phước Bình</u>

5/89 QĐ 261/QĐ - HT

Họ tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh thư của người đứng khai

Nguyễn Văn Phương 1951 Phước Bình xã Phước Bình huyện Phước Bình

Đăng ký ngày 03 tháng 08 năm 1978

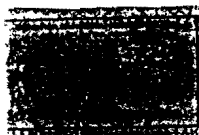
Người đứng khai

TM ỦY BAN NHÂN DÂN

Pho cầu

Trí Kỳ

Lê Văn Sang



CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 21 tháng 08 năm 1980

TM UBND

ký tên, đóng dấu

[Signature]

ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã, phường... Hố Nai...
Huyện, Quận... Cố Định...
Tỉnh, Thành phố... Hải Phòng...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu TĐ/HT 3
Số... 1046...
Quyển số... 02...



GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

Họ và tên... NGUYỄN VĂN PHÚ... Nam hay nữ... Nam...
Ngày, tháng, năm sinh... Ngày mười Ba - Tháng Ba - Năm một nghìn chín trăm Ba mươi lăm (17-03-1935)...
Nơi sinh... Hải Phòng...
Dân tộc... Hải... Quốc tịch... Nam...

Phần khai về cha, mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	<u>VU THI NGHIỄ</u>	<u>NGUYỄN VĂN PHU</u>
Tuổi	<u>1955</u>	<u>1951</u>
Dân tộc	<u>Hải</u>	<u>Hải</u>
Quốc tịch	<u>Nam</u>	<u>Nam</u>
Nghề nghiệp	<u>Làm ruộng</u>	<u>Làm ruộng</u>
Nơi thường trú	<u>Hải Phòng</u>	<u>Hải Phòng</u>

3/89 QĐ 261/QĐ - HT

Họ, tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh thư của người đứng khai
Nguyễn Văn Phú... phường... 1951... Hải Phòng...
Hải Phòng... Đang ký ngày 25 tháng 03 năm 1953.

Người đứng khai

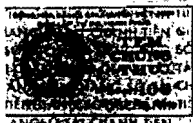
T/M ỦY BAN NHÂN DÂN
phó Chủ tịch
Đã ký
Nguyễn Văn Phú

CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 13 tháng 03 năm 1950.

T/M UBND

ký tên, đóng dấu



VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

TỈNH GIA-ĐÌNH

QUẬN Tân-Bình

XÃ Phú-Huân

Số hiệu 279

TRÍCH-LỤC CHỨNG-THƯ HÔN-THƯ

Lập ngày 29 tháng 08 năm 1974

Tên họ chồng . . .

Nguyễn-Tân-Phước

Ngày và nơi sinh . . .

07-10-1951 tại Gò Công

Tên họ cha chồng . . .

Nguyễn-Minh-Dật (S)

Tên họ mẹ chồng . . .

Đinh-Thị-Lâm (S)

Tên họ vợ . . .

Vũ-Thị-Nhà

Ngày và nơi sinh . . .

17-10-1955 tại Tân-Giã

Tên họ cha vợ . . .

Vũ-Dức-Bình (S)

Tên họ mẹ vợ . . .

Châu-Thị-Huê (S)

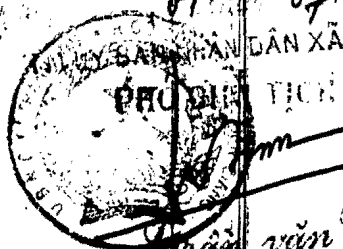
Ngày lập hôn thê . . .

29-8-1974 tại Tân-Giã

Có lập hôn khê không

XXXXXX

SỞ DÂN CHÁNH



Trần Văn Châu

PHIÊN BẢN LỤC Y BẢN CHÁNH



NGUYỄN THẠNH TRUNG

BỘ NỘI VỤ
CỤC QUẢN LÝ X.N.C

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 304/XC

GIẤY BẢO TIN

Kính gửi Ông Nguyễn Tiến Phương.....

Hiện ở: ấp Thạnh Mỹ, Thạnh Trị, Gò Công Tây, Tiền Giang

1/ Chúng tôi đồng ý cho ông cùng 03 người trong gia đình được phép xuất cảnh đến nước Mỹ.

2/ Về việc cấp hộ chiếu: chúng tôi đã cấp 02 hộ chiếu cho gia đình, số:

79452 đến 79454/902C.

(quản kiểm thảo)

3/ Chúng tôi đã lên danh sách số H.18 chuyển Bộ Ngoại giao để chuyển chính phủ Mỹ bố trí tiếp xúc phỏng vấn và xét nhập cảnh.

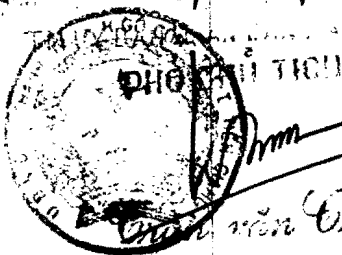
Nếu gia đình cần biết thời gian phỏng vấn tiếp xúc và kết quả xét duyệt nhập cảnh xin liên hệ với chính phủ Mỹ.

Xin thông báo để ông yên tâm.

SAY VỚI ANH

Hà Nội, ngày 26 tháng 9 / 1992.

TRƯỞNG PHÒNG X.N.C

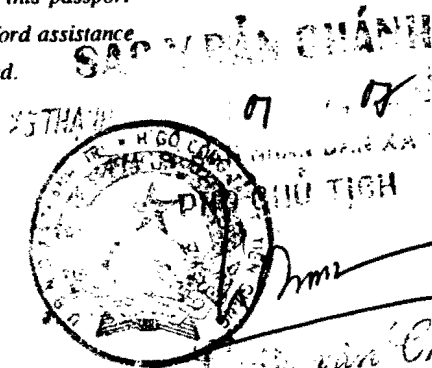


Trần Thành

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội
chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà
chức trách có thẩm quyền của Việt Nam
và các nước cho phép người mang hộ
chiếu này được đi lại dễ dàng và được
tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

*The Ministry of Foreign Affairs of the
Socialist Republic of Vietnam requests
the competent authorities of Vietnam and
of other countries to allow this passport
bearer to pass freely and afford assistance
and protection in case of need.*



HỘ CHIẾU
Passport

Số PT 72452/1000
Hạng: *Chánh văn Chức*

Họ và tên Full name

NGUYỄN VĂN THƯỜNG

Ngày sinh Date of birth

1989

Nơi sinh Place of birth

Biển Giang

Chỗ ở Domicile

Biển Giang

Nghề nghiệp Occupation

/

Chiều cao Height

/

Vết tích đặc biệt khác Other particular signs

/

Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu
Photo and signature of the passport bearer

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày

This passport is valid up to

22. 9. 1995

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến

This passport bearer is allowed to travel to

TẤT CẢ CÁC NƯỚC

ALL COUNTRIES

Cấp tại Hà Nội ngày 22 tháng 9 năm 1990

Issued at

on

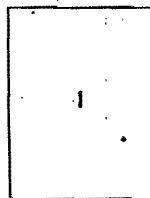
CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH



Trần Thành

5

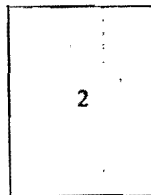
TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER



Họ và tên *Full name*

Ngày sinh *Date of birth*

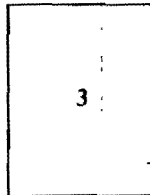
Nơi sinh *Place of birth*



Họ và tên *Full name*

Ngày sinh *Date of birth*

Nơi sinh *Place of birth*



Họ và tên *Full name*

Ngày sinh *Date of birth*

Nơi sinh *Place of birth*

BỊ CHỮ — REMARKS

THỊ THỰC — VISAS

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

SỐ 79 H. 52 XC

Cấp cho: Ông Nguyễn Văn ThậpCùng với: 1 ngườiĐến nước: Thống nhất quốc gia Việt NamQua cửa khẩu: Cửa khẩu LàoTrước ngày: 11/11/1954Hà Nội ngày 11/11/1954

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Tướng phòng



Trần Thành

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà chức trách có thẩm quyền của Việt Nam và các nước cho phép người mang hộ chiếu này được đi lại dễ dàng và được tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

The Ministry of Foreign Affairs of the Socialist Republic of Vietnam requests the competent authorities of Vietnam and of other countries to allow this passport bearer to pass freely and afford assistance and protection in case of need.



PHÂN QUẢN

HỘ CHIẾU

Passport

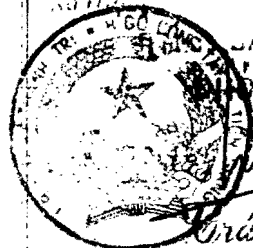
07 tháng 07 năm 1991

AN NHÂN DÂN XÃ

CHỦ TỊCH

ST
Nº PT

79454/2000



Trần Văn Châu

Họ và tên *Full name*

Trần Thị Minh

Ngày sinh *Date of birth*

1988

Nơi sinh *Place of birth*

Thị trấn Chi Minh

Chỗ ở *Domicile*

Tuần Càng

Nghề nghiệp *Occupation*

1

Chiều cao *Height*

Vết tích đặc biệt khác *Other particular signs*



Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu
Photo and signature of the passport bearer

Trần Thị Minh

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày

This passport is valid up to

22. 9. 1995

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến

This passport bearer is allowed to travel to

TẤT CẢ CÁC NƯỚC

ALL COUNTRIES

Cấp tại Hà Nội ngày 22 tháng 9 năm 1990
Issued at on

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH



ant
Trần Thành

TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER



Họ và tên Full name

Nguyễn Văn Nhã Khanh

Ngày sinh Date of birth

1978

Nơi sinh Place of birth

Tp. Hồ Chí Minh

Họ và tên Full name

Nguyễn Văn Tuấn Phi

Ngày sinh Date of birth

1983

Nơi sinh Place of birth

Biển Giang

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

3

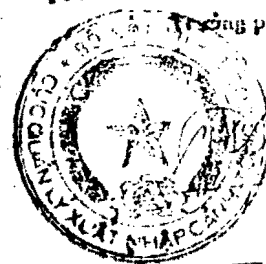
BỊ CHỮ — REMARKS

THỊ THỰC — VISAS

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 7114/40Cấp cho Đã 11/1/61Gửi với hai trẻ emĐến nước: Động phòngQuo của khách: Việt NamTrước ngày 22 tháng 12 năm 1961Hà Nội ngày 13 tháng 12 năm 1961

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH



Trưởng phòng

Trần Thành